TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:69/2018/HS-ST
Ngày: 21/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Thuấn

2. Ông Nguyễn Khoa Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Phạm Văn P - sinh năm: 1985, giới tính: nam; Trú tại: thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; cha Phạm Tấn L – SN:1964 (chết), mẹ Nguyễn Thị H- SN: 1964; chưa có vợ con; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 29/3/2017, bị Công an huyện P xử phạt 200.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 13/11/2018, TAND huyện P xử phạt bị cáo 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản.Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày **16/7/2018** tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa

2.Nguyễn Tấn H – sinh năm: 1991, giới tính: nam; Trú tại: thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: thợ sơn nước; Trình độ văn hóa: 07/12; cha Nguyễn Văn N - SN:1970, mẹ Mạnh Thị H – SN: 1968, vợ Trần Thị Thu H – SN: 2000; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn. Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 21/10/2016 bị TAND huyện P, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2017. Nhân thân: Năm 2010

bị TAND huyện P, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2011. Bị can đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/9/2018 đến ngày 23/12/2018 tại thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Công ty TNHH XD và TM T. Địa chỉ: đường L, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Người Đại diện theo pháp luật: ông Đặng Hồng H, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Thôn P, xã B, Tp. T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Huỳnh Tấn Tr, sinh năm: 1983. Trú tại: thôn P, xã B, Tp. T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 03 giờ ngày 20/6/2018, Phạm Văn P rủ Nguyễn Tấn H đi trộm cắp tài sản. Phú điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, có gắn biển số 78H1 (không có hàng chữ số còn lại) chở H đi trên các tuyến đường phía nam thành phố Tuy Hòa tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến đường N, đoạn khu nhà ở xã hội B, thuộc KP B, phường P, TP T, P phát hiện xe múc biển số 78LA-nnnn của Công ty TNHH XD & TM T để tại đây không có người trông coi. P nói H cảnh giới còn P đi lại chỗ xe múc tháo lấy 02 bình ắc quy điện hiệu VARTA loại 12V-110 AH. Sau đó, cả hai chở 02 bình ắc quy trên đến khu vực thôn N2, xã B, TP T để tiêu thụ thì bị quần chúng nhân dân phát hiện báo cho Công an xã Bình Ngọc nên P và H đem 02 bình ắc quy trên đến bờ sông Ba cất giấu thì H bị Công an xã Bình Ngọc tạm giữ, còn P trốn thoát.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 21/6/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự TP Tuy Hòa kết luận: 02 bình ắc quy điện hiệu VARTA loại 12V-110 AH trị giá 3.000.000đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho cả hai bị cáo. Bị cáo P áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Tấn H áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P, Nguyễn Tấn H từ 06- 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy: 01 kiềm cộng lực có cán bằng kim loại màu đỏ dài 21,2cm, 01 mỏ lếch dài 15cm, 01 đèn bin màu trắng dài 18 cm. Vì không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo P, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH và XD T do ông Đặng Đồng H có đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự, phần hình phạt đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Phan Văn P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở xác định: Ngày 20/6/2018, tại đường N, đoạn khu nhà ở xã hội B, thuộc KP B, phường P, TP T. Bị cáo Phạm Văn P và Nguyễn Tấn H có hành vi trộm cắp 02 bình ắc quy điện hiệu VARTA loại 12V-110 của công ty TNHHXD và TM T. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trong xã hội. các bị cáo là thanh niên đủ sức khỏe nhưng không tu chí làm ăn, chỉ vì muốn tiêu xài cá nhân mà tiếp tục vào việc phạm tội.

Xét tính chất, hành vi phạm tội, vai trò vị trí của từng bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

1.Đối với bị cáo Phạm Văn P: là người có hành vi rủ rê bị cáo H, chuẩn bị công cụ. Khi hát hiện tài sản bị cáo trực tiếp dùng kìm để lấy tài sản, sau đó bị cáo điện thoại cho người thu mua phế liệu để bán. Nhưng sợ phát hiện nên chở H đem hai bình ắc quy cất giấu. Khi công an xã Bình Ngọc đến thì bị cáo trốn thoát. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 29/3/2017, bị Công an huyện P xử phạt 200.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 13/11/2018, TAND huyện P xử phạt bị cáo 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, an năn hối cải về hành vi của mình. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thật thà khai báo, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do

đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sớm cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

2. Đối với bị cáo Nguyễn Tấn H: Bị cáo nghe lời rủ rê của P, khi P điện thoại thì H đi bộ đến nhà P. Bị cáo H đứng cảnh giới, tích cực cùng P thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 21/10/2016 bị TAND huyện P, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2017, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2010 bị TAND huyện P, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2011. Sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải coi đó là bài học để nâng cao ý thức thức chấp hành pháp luật nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thật thà khai báo, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sớm cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 kiềm cộng lực có cán bằng kim loại màu đỏ dài 21,2cm, 01 mỏ lếch dài 15cm, 01 đèn bin màu trắng dài 18 cm.Vì không còn giá trị sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa ngày 05/11/2018.

[3] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn P, Nguyễn Tấn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: không yêu cầu gì nên HĐXX không xét

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 kiềm cộng lực có cán bằng kim loại màu đỏ dài 21,2cm, 01 mỏ lếch dài 15cm, 01 đèn bin màu trắng dài 18 cm.Vì không còn giá trị sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa ngày 05/11/2018

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn P phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Tấn H phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hoa Dung